

Phụ lục II
KẾ HOẠCH THU HỒI ĐẤT NĂM 2025 CỦA THỊ XÃ BUÔN HỒ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích (ha)	Phân theo đơn vị hành chính										
				Phường An Bình	Phường An Lạc	Phường Bình Tân	Phường Đạt Hiếu	Phường Đoàn Kết	Phường Thiện An	Phường Thống Nhất	Xã Bình Thuận	Xã Cư Bao	Xã Ea Drông	Xã Ea Siên
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+...+(15)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Nhóm đất nông nghiệp	NNP	19,87	2,25	3,53	1,75	0,21	7,50	-	0,40	-	4,23	-	-
1.1	Đất trồng lúa	LUA	1,18	-	-	1,18	-	-	-	-	-	-	-	-
-	<i>Đất chuyên trồng lúa</i>	<i>LUC</i>	<i>1,18</i>	-	-	<i>1,18</i>	-	-	-	-	-	-	-	-
1.2	Đất trồng cây lâu năm	CLN	18,69	2,25	3,53	0,57	0,21	7,50	-	0,40	-	4,23	-	-
2	Nhóm đất phi nông nghiệp	PNN	0,04	-	0,00	0,04	-	-	-	-	-	-	-	-
2.1	Đất ở tại đô thị	ODT	0,04	-	0,00	0,04	-	-	-	-	-	-	-	-